

UBND XÃ TRƯỜNG TÂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG QUANG

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của Trường Tiểu học Đồng Quang,
đầu năm học 2025 – 2026**

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	Trẻ 6 tuổi	HTCT Lớp 1	HTCT Lớp 2	HTCT Lớp 3	HTCT Lớp 4
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Thực hiện theo chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.				
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	Giáo viên chủ nhiệm lớp và cha mẹ học sinh thường xuyên liên hệ để cùng chăm lo việc học tập của con em. Tổ chức họp CMHS ít nhất 3lần/năm				
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Trường thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập cho học sinh: giáo dục các kỹ năng sống, giáo dục STEM, Tiếng Anh tăng cường.... phát triển toàn diện cho học sinh.				
V	Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Các năng lực và phẩm chất: mức Đạt và Tốt: 99,6 % - Các môn học và hoạt động giáo dục: Hoàn thành và Hoàn thành tốt đạt 99,6% trở lên - Sức khỏe: 100% Học sinh sức khỏe bình thường.				
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Các khối lớp 1,2,3,4: HTCTLH: 99,6% trở lên. Khối lớp 5: HTCTTH: 100%				

Trường Tân, ngày 30 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Mạnh Thanh Hải

UBND XÃ TRƯỜNG TÂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG QUANG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	503	99	96	85	109	114
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	503	99	96	85	109	114
III	Kết quả xếp loại giáo dục						
1	Hoàn thành xuất sắc: (tỉ lệ so với tổng số)	49,5	64,6	47,9	49,4	45,0	42,1
2	Hoàn thành tốt: (tỉ lệ so với tổng số)	11,1	5,1	11,5	11,8	30,6	13,2
3	Hoàn thành: (tỉ lệ so với tổng số)	38,8	30,3	38,5	37,6	41,3	44,7
4	Chưa hoàn thành: (tỉ lệ so với tổng số)	0,6	0	2,1	1,2		
IV	Khen thưởng						
1	HS xuất sắc: (tỉ lệ so với tổng số)	49,5	64,6	47,9	49,4	45,0	42,1
2	HS tiêu biểu: (tỉ lệ so với tổng số)	11,1	5,1	11,5	11,8	30,6	13,2
3	HS được cấp trên khen thưởng	76	4	15	13	28	16
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	HS hoàn thành CT lớp học (lớp 1,2,3,4)	99,2	100,0	97,9	98,8	100,0	
2	HS chưa hoàn thành CT lớp học (lớp 1,2,3,4)	0,8	0	2=2,1	1=1,2	0	
3	HS lớp 5 hoàn thành CTTH	100,0					100,0
4	HS lớp 5 chưa hoàn thành CTTH	0					0

Trường Tân, ngày 30 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Mạnh Thanh Hải

UBND XÃ TRƯỜNG TÂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG QUANG

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất đầu năm học 2025 - 2026

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
I	Diện tích	9.700m ²	
1	Diện tích		
II	Các khối phòng		
1	<i>Khối phòng hành chính quản trị</i>		
1.1	Phòng Hiệu trưởng	1	
1.2	Phòng phó HT	1	
1.3	Văn phòng		Ghép phòng họp
1.4	Phòng bảo vệ	1	
1.5	Khu vệ sinh GV, CB, NV	4	
1.6	Khu để xe của GV, CB, NV	1	
2	<i>Khối phòng học tập</i>		
2.1	Phòng học	17	
2.2	Phòng học bộ môn giáo dục nghệ thuật	1	
2.3	Phòng học bộ môn Tin học	1	
2.4	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	1	
3	<i>Khối phòng hỗ trợ học tập</i>		
3.1	Thư viện		
	Phòng đọc giáo viên + Kho sách	3	
	Phòng đọc học sinh	1	
3.2	Phòng thiết bị giáo dục	1	
3.3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ HSKT		Ghép với phòng Y tế
3.4	Phòng truyền thống		Ghép với phòng Hội trường
3.5	Phòng Đội	1	
4	<i>Khối phụ trợ</i>		
4.1	Phòng họp	1	
4.2	Phòng y tế	1	

4.3	Nhà kho	1	
4.4	Khu để xe học sinh	1	
4.5	Khu vệ sinh học sinh	2	
4.6	Phòng giáo viên	1	
4.7	Cổng	1	
4.8	Tường bao		
5	<i>Khu sân chơi, thể dục thể thao</i>		
5.1	Sân chơi	1	
5.2	Sân tập thể dục thể thao	1	
6	<i>Khối phục vụ sinh hoạt</i>		
6.1	Nhà bếp	1	
6.2	Nhà ăn	1	
6.3	Phòng ngủ bán trú		Ghép với lớp 3B và phòng TA
7	<i>Hạ tầng kĩ thuật</i>		
7.1	Hệ thống cấp nước sạch	1	
7.2	Hệ thống cấp điện	1	
7.3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	1	
7.4	Hạ tầng công nghệ thông tin	1	
7.5	Khu thu gom rác thải	1	
III	Thiết bị dạy học		
1	Thiết bị dạy học khối 2 (Cũ)	2	TH toán GV
2	Thiết bị dạy học khối 3 (Cũ)	2	TH toán GV
3	Thiết bị dạy học khối 4 (Cũ)	3 bộ	TH toán GV
4	Thiết bị dạy học khối 5 (Cũ)	3 bộ	TH toán GV
5	Bộ đồ dùng dạy môn Tiếng Việt lớp 1 (Mới)	4	
6	Tranh môn tiếng Anh lớp 3,4,5 (SGK globall)	3	
7	Bộ tranh nghiêm trang khi chào cờ	6 bộ	Có thể dùng chung cho lớp 1,2,3
8	Bộ tranh sinh hoạt nền nếp	27tờ/bộ	
9	Bộ tranh vệ sinh cá nhân	21 tờ/bộ	
10	Bộ tranh cơ thể người và các giác quan	21 tờ/bộ	

11	Bộ tranh tránh cận thị	21 tờ/bộ	
12	Bộ tranh yêu gia đình	27 tờ/ bộ	
13	Bộ tranh thật thà	27	
14	Bộ tranh chăm sóc bản thân	27	
	Bộ thực hiện nội quy	27	
	Bộ phòng tránh xâm hại	19	
	Bộ tự làm việc của mình	27	
15	Bộ tranh dạy môn Lịch sử-Địa lý lớp 4,5 (Ct cũ)	5	Theo Lược đồ, bản đồ VN 63 tỉnh
16	Tranh môn Mỹ thuật		
	Bảng vẽ cá nhân	30	
	Bảng vẽ nhóm	6	
17	Các hình khối cơ bản	6 bộ	Trụ tròn, vuông, lập phương, cầu
18	Môn Âm nhạc		
	Trống con	15	
	Thanh phách	91	
	Song loan	33	
	Chuông	24	
	Đàn ÓOgan	01	
18	Môn GDTC dạy từ lớp 1-5	5 bộ	
	Tranh lồng ghép GDANQP lớp 1	3	
	Bộ sa bàn GD An toàn giao thông	20 bộ	
19	Hoạt động trải nghiệm		
	Bộ thẻ các khuôn mặt cảm xúc (HS)	21	
	Bộ thẻ các khuôn mặt cảm xúc (GV)	6	
20	Thiết bị dùng chung		
	Máy chiếu	2	
	Loa bluetooth	02	1 nhỏ, 1 to
	Bảng nhóm	27	
	Thức dây	6	
	Bảng phụ	19	
	Bảng cài	3	

	Nam châm sắt	14	
	Giá treo tranh	5	
IV	Sách		
	Tổng số vốn tài nguyên của Thư viện	6414	
1	Thư viện truyền thống		
	- Sách giáo khoa	854	
	- Sách giáo viên, sách nghiệp vụ	1260	
	- Sách tham khảo	3830	
2	Thư viện số		
	- Sách điện tử	0	
	- Sách nói	17	
	- Album ảnh		
	- Video		
	- Giáo án điện tử	561	
	- Giáo án điện tử: Kỹ năng sống, HĐTN	297	

Trường Tân, ngày 30 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Mạnh Thanh Hải

UBND XÃ TRƯỜNG TÂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG QUANG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
Đầu năm học 2025 – 2026

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ DT				Hạng chức danh NN				Chuẩn NN		
			Th.S	ĐH	CD	TC	I	II	III	IV	Tốt	Khá	Đạt
Tổng số CBQL, GV,NV		28		27	1		3	12	11	1	19	5	0
I	Giáo viên	27	0	21	0	0	2	11	10	0	19	5	0
1	GV văn hóa	18		18			1	10	7		14	4	
2	Ngoại ngữ	2		2					2		2		
3	Tin học - Công nghệ	1		1							1		
4	Âm nhạc	1		1					1			1	
5	Mĩ thuật	1		1			1				1		
6	GDTC	1		1				1			1		
II	Cán bộ quản lý	2	0	2	0	0	1	1	0	0	2	0	0
1	Hiệu trưởng	1		1			1				1		
2	Phó Hiệu trưởng	1		1				1			1		
III	Nhân viên	3	0	2	1	0	0	0	1	1	0	0	0
1	Kế toán - Văn thư	1		1					1				
2	Thư viện - Thiết bị	1			1					1			

Trường Tân, ngày 30 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Mạnh Thanh Hải